TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN HÒA VANG – TP. ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24/2025**/HNGĐ-ST
Ngày **29** tháng **4** năm **2025**
V/v " Tranh chấp Ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Cao Văn Truyện
2. Bà Lê Thị Hoàng Thương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Xuân Lành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 357/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2024 về việc: *" Tranh chấp Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 357/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 357/2025/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Tổ 03 thôn 5, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Bảo Hoàng Th, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Địa chỉ: Thôn Trước Đông, xã Hòa Nhơn huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 20 tháng 11 năm 2024, bản tự khai và trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tr thể hiện:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị Tr và ông Nguyễn Bảo Hoàng Th xây dựng gia đình năm 2017 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoà Nhơn, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi xây dựng gia đình được một thời gian ngắn thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là do ông Nguyễn Bảo Hoàng Th sống không có trách nhiệm với gia đình, không lo làm ăn. Từ năm 2021 đến nay ông Nguyễn Bảo Hoàng Th không còn sinh sống ở địa phương, đi đâu làm gì gia đình không biết.

Tại quyết định số 09/2024/QĐST-DS ngày 31/10/2024 của Toà án nhân dân huyện Hoà Vang đã tuyên bố ông Nguyễn Bảo Hoàng Th mất tích, nơi cư trú cuối cùng thôn Trước Đông, xã Hòa Nhơn huyện Hòa Vang, TP Nẵng.

Nay bà Nguyễn Thị Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Tr được ly hôn với ông Nguyễn Bảo Hoàng Th.

- *Về con chung:* Bà Nguyễn Thị Tr xác định giữa bà và ông Nguyễn Bảo Hoàng Th không có con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà Nguyễn Thị Tr xác định không có.

***** Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án nhân dân huyện Hòa Vang đã gửi thông báo, tiến hành các thủ tục niêm yết về việc thụ lý vụ án cho ông Nguyễn Bảo Hoàng Th, để biết việc bà Nguyễn Thị Tr gửi đơn xin ly hôn đến Tòa án. Đồng thời, Toà án đã thông báo, niêm yết về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định về việc đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đối với ông Nguyễn Bảo Hoàng Th, nhưng ông Nguyễn Bảo Hoàng Th không có ý kiến phản hồi và vắng mặt tại các phiên hoà giải cũng như hai lần mở phiên toà.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang đã căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Tòa án đã tiến hành việc thu thập chứng cứ đảm bảo theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc cấp, tống đạt văn bản tố tụng đảm bảo theo các Điều 171, 177 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với các đương sự:

+ Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng;

+ Bị đơn, mặc dù đã được Tòa án thực hiện việc cấp tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng trình tự do pháp luật quy định, nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến, không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71,72 và 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Việc bà Nguyễn Thị Tr yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Bảo Hoàng Th là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho bà Nguyễn Thị Tr được ly hôn với ông Nguyễn Bảo Hoàng Th.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Tr xác định giữa bà và ông Nguyễn Bảo Hoàng Th không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Tr xác định không có nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về vụ án, sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng

[1] Bà Nguyễn Thị Tr khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Bảo Hoàng Th, sinh năm: 1988; Nơi cư trú cuối cùng thôn Trước Đông, xã Hòa Nhơn huyện Hòa Vang, thành phố Nẵng

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nên Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thụ lý giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

- Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ ông Nguyễn Bảo Hoàng Th tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông Nguyễn Bảo Hoàng Th vẫn vắng mặt. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Bảo Hoàng Th

Về nội dung

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tr và ông Nguyễn Bảo Hoàng Th xây dựng gia đình năm 2017 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoà Nhơn, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Tr giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với ông Nguyễn Bảo Hoàng Th, lý do là tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được.

Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Tr thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thực sự đạt được khi cả vợ chồng cùng yêu thương, chia sẻ, quan tâm nhau. Tuy nhiên theo bà Tr thì trong thời gian chung sống với nhau giữa bà và ông Th không có được những điều đó thể hiện ở việc vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau, bản thân ông Th sống không có trách nhiệm với gia đình. Từ năm 2021 đến nay ông Nguyễn Bảo Hoàng Th bỏ nhà đi khỏi địa phương không có liên lạc với gia đình.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập các bên đương sự để tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không thực hiện được do ông Nguyễn Bảo Hoàng Th không hợp tác, điều này thể hiện ông Nguyễn Bảo Hoàng Th không có Thện chí để hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà Nguyễn Thị Tr và ông Nguyễn Bảo Hoàng Th là có thật và đã đến mức độ trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Tr đối với ông Nguyễn Bảo Hoàng Th là có căn cứ, phù

hợp với quy định tại khoản 2 Điều 68 của Bộ luật dân sự và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Tr xác định giữa bà và ông Nguyễn Bảo Hoàng Th không có con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Tr xác định không có nên không đề cập đến.

[5] Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Nguyễn Thị Tr phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc *"Tranh chấp Ly hôn"* của bà Nguyễn Thị Tr đối với ông Nguyễn Bảo Hoàng Th

Căn cứ Điều: 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 68 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên Xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Tr được ly hôn với ông Nguyễn Bảo Hoàng Th

2.Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Tr xác định giữa bà và ông Nguyễn Bảo Hoàng Th không có con chung.

3.Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Tr xác định không có nên không đề cập đến.

4.Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ bà Nguyễn Thị Tr phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà Th đã nộp tại biên lai thu số 0008271 ngày 03/12/2024 của Chi cục Th hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Như vậy bà Nguyễn Thị Tr đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình;

5.Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- Người tham gia tố tụng;
- Viện KSND huyện Hòa Vang;
- UBND xã Hoà Nhơn (Giấy CNKH Số 103 ngày 16/8/2017);
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh